**TUẦN 4**

***Thứ hai ngày 17 tháng 9 năm 2018***

**Buổi sáng.**

**Tiết 1 CHÀO CỜ**

**Tiết 2+3 TẬP ĐỌC – KỂ CHUYỆN**

**Người mẹ**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

**\* Tập đọc:** Đọc trôi chảy cả bài, đọc đúng: hớt hải, thiếp đi, áo choàng, khẩn khoản, lã chã, lạnh lẽo;Biết nghỉ hơi hợp lý sau dấu chấm, dấu phẩy và giữa các cụm từ; Biết đọc phân biệt lời người kể và lời các nhân vật.

- Hiểu ý nghĩa của câu chuyện : Người mẹ rất yêu con. Vì con, người mẹ có thể làm tất cả. (Trả lời được các câu hỏi trong SGK)

**\* Kể chuyện :** Biết cùng các bạn dựng lại câu chuyện theo cách phân vai.

- Giáo dục học sinh yêu quý mẹ.

\* KNS: Ra quyết định, giải quyết vấn đề; tự nhận thức, xác định giá trị cá nhân.

**II. Chuẩn bị:**

**-** Tranh minh hoạ truyện .Bảng phụ gh:i ND cần luyện đọc

- SGK

**III. Các hoạt động dạy- học chủ yếu**

**1. Kiểm tra bài cũ** : 2 HS dọc thuộc lòng bài ***Quạt cho bà ngủ*** Và trả lời câu hỏi ở cuối bài.

**2. Bài mới**

|  |  |
| --- | --- |
| ***a. Giới thiệu bài***  - GV giới thiệu bài và ghi tên bài lên bảng.  ***b. Các hoạt động:***  *\*Hoạt động 1:* ***Luyện đọc:***  *GV đọc toàn bài văn*  *.HDHS luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ ngữ*  - Đọc từng câu  - Đọc từng đoạn trước lớp  + Rút từ khó - luyện đọc  + Hiểu nghĩa từ mới  - Đọc từng đoạn trong nhóm.  ***\*Hoạt động 2:. Hướng dẫn HS tìm hiểu bài***  - YC đọc thầm đoạn 1  + Kể vắn tắt truyện xảy ra ở đoạn 1  - YC 1 HS đọc thành tiếng đoạn 2, trả lời :  + Người mẹ đã làm gì để bụi gai chỉ đường cho bà ?  - YC đọc thầm đoạn 3, trả lời :    + Người mẹ đã làm gì để hồ nước chỉ đường cho bà ?  - YC 2 HS đọc đoạn 4, trả lời :  + Thái độ của Thần Chết ntn khi thấy người mẹ ?  + Người mẹ trả lời ntn ?  - YC đọc thầm toàn bài, trao đổi chọn ý đúng nhất nói lên nội dung câu chuyện  ***\*Hoạt động 3: Luyện đọc lại***  - Đọc lại đoạn 4  - Hướng dẫn đọc phân vai  - Hướng dẫn đọc :  + Thấy bà,/ Thần Chết *ngạc nhiên* / hỏi : //  + *Làm sao* ngươi có thể tìm đến *tận nơi đây* ?/  Bà mẹ trả lời : //  + Vì *tôi là mẹ*. // Hãy *trả* con cho tôi. // ( Giọng người mẹ điềm đạm, khiêm tốn nhưng cương quyết, dứt khoát ) | - 2 HS nhắc lại tên bài.  - Đọc tiếp nối  - HS tiếp nối nhau đọc 4 đoạn của bàbài.  - HS đọc phần chú giải.  + Bà mẹ thức mấy đêm ròng trong đứa con ốm. Mệt quá, bà thiếp đi. Tỉnh dậy, thấy mất con, bà hớt hải gọi tìm. Thần Đêm Tối nói cho bà biết : Con bà đã bị Thần Chết bắt. Bà cầu xin Thần Đêm Tối chỉ đường cho bà đuổi theo Thần Chết. Thần Đêm Tối chỉ đường cho bà.  + Bà mẹ chấp nhận yêu cầu của bụi gai: ôm ghì bụi gai vào lòng để sưởi ấm nó, làm nó đâm chồi, nảy lộc và nở hoa giữa mùa đông buốt giá.  + Bà mẹ làm theo yêu cầu của hồ nước : khóc đến nỗi đôi mắt theo dòng lệ rơi xuống hồ, hoá thành hai hòn ngọc.  + Ngạc nhiên, không hiểu vì sao người mẹ có thể tìm đến tận nơi mình ở.  + Người mẹ TL vì bà là mẹ - người mẹ có thế làm tất cả vì con, và bà đòi Thần Chết trả con cho mình.  - Cả 3 ý đều đúng, song ý đúng nhất là ý 3 : Người mẹ có thể làm tất cả vì con.  - Các nhóm đọc phân vai. |

**Kể Chuyện**

|  |  |
| --- | --- |
| \* Giúp HS nắm được nhiệm vụ  - YC HS đọc đề bài và gợi ý.  - Nhắc HS : Nói lời nhân vật mình đóng vai theo trí nhớ, không nhìn sách. Có thế kèm với động tác, cử chỉ, điệu bộ như là đang đóng một màn kịch nhỏ.  - NX, bình chọn nhóm đóng vai hay nhất.  **3. Củng cố - dặn dò:**  - Câu chuyện trên giúp em hiểu điều gì về tấm lòng người mẹ ?  - Nhận xét tiết học, khuyến khích HSVN kể lại. | - 1 HS đọc  - HS tự lập nhóm và phân vai  - Thi dựng lại câu chuyện theo vai.  - Người mẹ rất yêu con, rất dũng cảm. Người mẹ có thể làm tất cả vì con. Người mẹ có thể hy sinh bản thân cho con được sống. |

------------------------------------------------------------------

**Tiết 3 TIẾNG ANH**

**(gv chuyên dạy )**

------------------------------------------------------------------

**Tiết 4 TOÁN**

**T16. Luyện tập chung**

**I. Mục tiêu tiết học:**

- Biết làm tính cộng, trừ các số có ba chữ số, tính nhân, chia trong bảng đã học.

Biết giải toán có lời văn (liên quan đến so sánh hai số hơn, kém nhau một số đơn vị).

- Làm được các BT 1, 2, 3, 4.

- Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

**II. Chuẩn bị:**

- SGK, phấn, thước.

- SGK, nháp

**III. Các hoạt động dạy,học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. **Kiểm tra bài cũ:**   - Yêu cầu cả lớp đọc đồng thanh các bảng nhân đã học.  - GV nhận xét, tuyên dương.  2. **Bài mới:**  **a. Giới thiệu bài:** Nêu mục tiêu, yêu cầu tiết học. Ghi tên bài.  ***b.* Các hoạt động:**  ***Hướng dẫn làm bài****:*  **Bài 1**: Đặt tính rồi tính:  - HS đọc yêu cầu.  - Gọi HS nhắc lại cách đặt tính và thực hiện phép tính.  - Yêu cầu HS làm bảng con – bảng lớp. Nêu cách thực hiện.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2**: Tìm *x*:  - Yêu cầu HS nhắc lại cách tìm thành phần chưa biết trong phép nhân và chia.  + Tìm thừa số trong một tích.  + Tìm số bị chia.  - Cho HS làm vào vở.  - GV nhận xét.  **Bài 3:** Tính:  - GV hướng dẫn HS làm bài.  - Cho HS làm bài vào vở.  - GV chữa bài nhắc lại cách thực hiện bài toán có 2 phép tính.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 4:** Giải toán:  - HS đọc yêu cầu.  + Thùng thứ nhất có bao nhiêu lít dầu ?  + Thừng thứ hai có bao nhiêu lít dầu?  - Bài toán hỏi gì?  - HS làm bài vào vở.  - GV nhận xét, tuyên dương.  3. **Củng cố - dặn dò:**  - GV hỏi HS một số phép tính trong bảng nhân, bảng chia.  - GV nhận xét tiết học.  - Xem lại bài chuẩn bị tiết sau. | - HS chuẩn bị theo yêu cầu.  - HS đọc đong thanh bảng nhân 2 đến 6.  - 2 HS nhắc lại tên bài.  - HS đọc yêu cầu.  - HS nhắc lại kiến thức cũ.  415 + 415 234 + 432 162 + 370  415 234 162  +  +  +  415 432 370  **830 666 532**  - Lớp nêu cách thực hiện.  - HS đọc yêu cầu. Tìm *x.*  - HS nhắc lại cách tìm thừa số và số bị chia.  - HS làm bài vào vở.  *x*  × 4 = 32 *x* : 8 = 4  *x* = 32 : 4 *x* = 4 × 8  *x* = **8** *x* = **32**  - Đọc yêu cầu.  - HS làm bài.  5 × 9 + 27 = 45 + 27 80 : 2 – 13 = 40 – 13  = **72** = **27**  - Lớp nhận xét.  - Đọc yêu cầu.  - Có 125 lít dầu.  - Có 160 lít dầu.  - Thùng thứ hai nhiều hơn bao nhiêu lít dầu.  *Bài giải*  Số dầu thùng thứ hai nhiều hơn là:  160 – 125 = 35 (lít)  Đáp số: 35 lít.  - HS trả lời theo yêu cầu của GV.  - Lắng nghe và thực hiện. |

**-------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**Buổi chiều**

**Tiết 1 TIẾNG VIỆT\***

**Luyện đọc: Mẹ vắng nhà ngày bão**

**I. Mục tiêu tiết học:**

- Rèn kĩ năng đọc thành tiếng Chú ý các từ ngữ học sinh dễ phát âm sai và viết sai : bão nổi , chặn lối , thao thức , no bữa , ướt, củi mùn ,

Biết ngắt đúng nhịp ; nghỉ hơi đúng sau mỗi dòng thơ và giữa các khổ thơ

-Nắm được nghĩa của các từ được chú giải sau bài ( thao thức , củi mùn , nấu chua )

Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài thơ : thể hiện tình cảm gia đình đầm ấm , mọi người luôn nghĩ đến nhau , hết lòng thương yêu nhau.

* Giáo dục học sinh tình yêu thương gia đình.

**II. Chuẩn bị:**

-Đoạn thơ luyện đọc.

-SGK.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. **Kiểm tra bài cũ:**   GV kiểm tra Hs kể theo vai trong câu chuyện Người mẹ.  + Người mẹ đã làm gì để hồ nước chỉ đường cho bà?  - GV nhận xét bài cũ.   1. **Dạy bài mới:** 2. ***Giới thiệu bài*** 3. ***Các hoạt động:***   **\*Hoạt động 1: *Luyện đọc cá nhân*:**  - Gv đọc bài thơ. Giọng đọc nhẹ dàng, tình cảm, rất vui ở khổ thơ cuối. - Gv hướng dẫn Hs luyện đọc, kết hợp với giải nghĩa từ.  - Gv mời đọc từng dòng thơ.  Gv yêu cầu Hs giải nghĩ các từ mới : thao thức, củi mùn , nấu chua.  - Gv yêu cầu lần lược từng em đọc tiếp nối đến hết bài thơ.  - Gv cho Hs đọc từng khổ thơ trong nhóm  - Gv gọi Hs đọc từng khổ thơ trước lớp.  - Gv nhắc nhở các em ngắt nghỉ hơi trong các khổ thơ sau:  *Mấy ngày mẹ về quê Nhưng chị vẫn hái lá*  *Là mấy ngày bão nổi Cho thỏ mẹ, /thỏ con*  *Con đường mẹ đi về Em thì chăm đàn ngan Cơn mưa dài chặn lối.// Sáng lại chiều no bữa.//.*  - Gv theo dõi, hướng dẫn các em đọc đúng ***Hoạt động 2*: Hướng dẫn tìm hiểu bài**.  - Gv cho 1 Hs đọc thành tiếng trả lời các câu hỏi:  + Vì sao mẹ vắng nhà ngày bão?  - Cả lớp đọc thầm khổ 2, 3, 4: Ngày bão mẹ vắng nhà ba bố con vất vả như thế nào?  - Gv chia lớp thành 2 nhóm.  Thảo luậm câu hỏi:  + Tìm những câu thơ cho thấy cả nhà luôn nghĩ đến nhau?  - Gv nhận xét, chốt lại chốt lại: . Ba bố con luôn nghĩ đến mẹ: Ba người nằm chung một chiếc giường. Vẫn thấy trống phía trong vì thiếu mẹ nên Nằm ấm mà thao thức.  Ở quê mẹ, mẹ cũng không ngủ được vì Thương nhớ bố con vụng về. / Củi mùn thì lại ướt.  Gv mời 1 Hs đọc khổ thơ cuối.  + Tìm hình ảnh nói lên niềm vui của cả nhà khi mẹ về?  - Gv hỏi thêm: Khi mẹ em vắng nhà, em có cảm giác nhớ và thấy thiếu mẹ như bố con bạn nhỏ trong bài thơ này không? Hãy nói cảm nghĩ của em?  ***\* Hoạt động 3:* Học thuộc lòng bài thơ.**  - Gv hướng dẫn Hs học thuộc lòng tại lớp.  - Gv xoá dần từ dòng , từng khổ thơ.  - Gv mời 5 Hs đại diện 5 nhóm tiếp nối nhau đọc 5 khổ thơ.  - Gv nhận xét đội thắng cuộc.  - Gv mời từ 2 đế 3 em đọc thuộc lòng cả bài  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Nhận xét tiết học. Dặn hs luyện đọc. | * 2 hs lên bảng trả lời.   -Hs giải nghĩa. Đặt câu với : thao thức.  Hs đọc từng khổ thơ trong nhóm.   * Vì mẹ về quê ngoại chơi mấy ngày. * 3 bố con vụng về, củi mùn bị ướt, giường bị mưa ướt,... * Hs trả lời. * Mẹ về như nắng ấm, sáng cả căn nhà * Hs trả lời. * Hs đọc thầm, đọc trên bảng . * Thi đọc thuộc lòng. Bình chọn bạn đọc hay, thuộc bài. |

**-------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**Tiết 2 THỂ DỤC**

(GV chuyên dạy)

**------------------------------------------------------------------**

**Tiết 3 CHÀO CỜ**

**Hoạt động ngày Tết Trung thu**

**-------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**Buổi sáng *Thứ ba ngày 25 tháng 9 năm 2018***

**Tiết 1 CHÍNH TẢ**

**Nghe-viết: Người mẹ**

**I. Mục tiêu tiết học:**

**-**Nghe- viết đúng bài chính tả; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi; bài viết sai không quá 5 lỗi.

- Làm đúng BT(2) a/ b, hoặc BT(3) a/ b.

- GDHS ý thức luyện viết và giữ gìn VSCĐ.

**II. Chuẩn bị**:

- Bảng phụ viết BT2 hoặc BT3. Mã thiết bị: THDC2003. 4 tờ giấy to và bút dạ**.**

**III. Các hoạt động dạy –học chủ yếu**

**1. Kiểm tra bài cũ:**

**- Gọi** 3 HS lên bảng, nghe GV đọc HS viết: *trung thành, chúc tụng*, *ngắc ngứ, ngoặc kép* GV chữa bài HS

- GV NX HS

**2. Bài mới**

|  |  |
| --- | --- |
| ***a. Giới thiệu bài***  - GV nêu MĐ, yêu cầu của tiết học và ghi tên bài lên bảng.  ***b.Các hoạt động:***  ***\* Hoạt động 1: HDHS viết chính tả***  - HS nghe và viết lại chính xác đoạn văn tóm tắt nội dung chuyện *người mẹ*  - GV đọc mẫu doạn văn *người mẹ*  - Y/C 1 HS đọc lại.  + HD HS tìm hiểu ND đoạn viết .  - Bà mẹ đã làm gì để giành lại đứa con ?  - Thần chết ngạc nhiên về điều gì ?  + HD HS trình bày  - Đoạn văn có mấy câu ?  - Trong đoạn văn có những từ nào phải viết hoa ? Vì sao?  -Trong đoạn văn có những dấu câu nào được sử dụng ?  + HD HS viết từ khó  GV đọc các từ khó cho HS viết vào bảng con  GV theo dõi và chỉnh sửa cho HS.  -Y/C HS đọc các từ vừa tìm được.  + HS viết chính tả .  GV đọc cho HS viết theo đúng Y/C  GV đọc HS soát lỗi.  -GV thu 7-10 bài chấm và NX,  ***Hoạt động 2: HDHS làm bài tập chính tả***  Bài 2a  Gọi 1 HS đọc yêu cầu của bài .  Cho HS tự làm bài  Gọi HS nhận xét bài trên bảng.  Tuyên dương HS.  Bài 3  - Gọi 1 HS đọc Y/C của bài .  - Chia lớp thành 8 nhóm và phát giấy ,bút dạ cho HS  - Y/C các nhóm tự làm bài ,GV giúp đỡ nhóm yếu.  - GV gọi 1-2 nhóm lên trình bày bài của nhóm .các nhóm khác bổ sung .  ***3. Củng cố dặn dò:***  - GVNX tiết học  - Dặn dò: Viết lại chữ sai: Chuẩn bị tiết sau | - HS theo dõi .  - 2 HS đọc đề bài.  - HS lắng nghe  - 2HS đọc lại cả lớp theo dõi  - Bà vượt qua bao nhieu khó khăn và hy sinh dành lại đứa con đã mất .  - Thần chết ngạc nhiên vì người mẹ có thể làm tất cả vì con .  - Đoạn văn có 4 câu .  - Các từ:*Thần Chết ,Thần đêm.Tối* phải viết hoa vì là tên riêng .các từ *Một, Nhớ,Thấy ,Thần*  - Trong đoạn văn có dấu chấm phẩy,dấu hai chấm được sử dụng .  HS nêu :  *Chỉ đường, hy sinh, giành lại*  3 HS lên bảng viết    - HS nghe đọc viết lại bài thơ .  - HS đổi vở cho nhau và dùng viết chì để soát lỗi cho nhau.  - 1HS đọc.  - 2 HS lên bảng làm bài HS làm vào VBT  - 1HS NX cả lớp theo dõi và tự sửa lỗi của mình.  - 1HS đọc  - HS nhận đồ dùng học tập .  - Tự làm bài trong nhóm.  - Cả lớp theo dõi .  HS theo dõi |

--------------------------------------------------------------

**Tiết 2 TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

**Hoạt động tuần hoàn**

**I. Mục tiêu tiết học**:

**-** Biết tim luôn đập để bơm máu đi khắp cơ thể. Nếu tim ngừng đập máu không lưu thông được trong các mạch máu, cơ thể sẽ chết.

- Chỉ và nói được đường đi của máu trong sơ đồ vòng tuần hoàn lớn, vòng tuần hoàn nhỏ.

- Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

**II. Chuẩn bị**:

- Tranh trong SGK; phiếu học tập

**III. Các hoạt động dạy- học chủ yếu:**

**1. Kiểm tra bài cũ:**

- Máu là chất gì ? gồm mấy thành phần ? Đó là những thành phần nào ?

- Trong cơ thể, máu làm nhiệm vụ gì ?

- Cơ quan vận chuyển máu đi khắp cơ thể được gọi là gì ?

**2. Bài mới**

|  |  |
| --- | --- |
| ***a. Giới thiệu bài***  ***b. Các hoạt động:***  ***\* Hoạt động 1 : Thực hành***  \* Bước 1 : Làm việc cả lớp  - GV hướng dẫn cả lớp thực hành :  + Áp tai vào ngực của bạn để nghe tim đập và đếm số nhịp đập của tim trong 1 phút.  + Đặt ngón trỏ và ngón giữa của bàn tay phải lên cổ tay trái của mình hoặc tay trái của bạn  ( phía dưới ngón cái ), đếm số nhịp mạch đập trong 1 phút.  \* Bước 2 : Làm việc theo cặp  \* Bước 3 : Làm việc cả lớp  - YC HS trả lời :  + Các em đã nghe thấy gì khi áp tai vào ngực của bạn mình ?  + Khi đặt mấy đầu ngón tay lên cổ tay mình hoặc tay bạn, em cảm thấy gì ?  ***Kết luận*** : Tim luôn đập để bơm máu đi khắp cơ thể. Nếu tim ngừng đập, máu không lưu thông được trong các mạch máu, cơ thể sẽ chết.  ***\* Hoạt động 2 : Làm việc với SGK***  \* Bước 1 : Làm việc theo nhóm  - YC HS làm việc theo gợi ý :  + Chỉ động mạch, tĩnh mạch và mao mạch trên sơ đồ (H3/17). Nêu chức năng của từng loại mạch máu.  + Chỉ và nói đường đi của máu trong vòng tuần hoàn lớn. Vòng tuần hoàn lớn có chức năng gì ?  + Chỉ và nói đường đi của máu trong vòng tuần hoàn nhỏ. Vòng tuần hoàn nhỏ có chức năng gì ?  \* Bước 2 : Làm việc cả nhóm  - YC chỉ vào sơ đồ và trình bày phần trả lời của mình  ***Kết luận*** : - Tim luôn co bóp để đẩy máu vào hai vòng tuần hoàn.  - Vòng tuần hoàn lớn : đưa máu chứa nhiều khí ô-xi và chất dinh dưỡng từ tim đi nuôi các cơ quan của cơ thể, đồng thời nhận khí các-bô-níc và chất thải của các cơ quan rồi trờ về tim.  - Vòng tuần hoàn nhỏ : đưa máu từ tim đến phổi lấy khí ô-xi và thải khí các-bô-níc rồi trở về tim.  ***\* Hoạt động 3 : Chơi trò chơi ghép chữ vào hình***  \* Bước 1 : Hướng dẫn  - Phát cho mỗi nhóm một bộ đồ chơi bao gồm sơ đồ hai vòng tuần hoàn ( sơ đồ câm ) và các tấm phiếu rời ghi tên các loại mạch máu của hai vòng tuần hoàn.  - YC các nhóm thi đua  \* Bước 2 : Chơi trò chơi  ***3. Củng cố - Dặn dò***  - Gv nhận xét tiết học.  - HS về nhà học bài và chuẩn bị bài sau. | - HS lên làm mẫu  - Từng cặp HS thực hành  - HSTL sau khi thực hành.  + Động mạch đưa máu từ tim đi khắp các cơ quan của cơ thể; Tĩnh mạch đưa máu từ các cơ quan của cơ thể về tim; Mao mạch nối động mạch với tĩnh mạch.  +Vòng tuần hoàn lớn : đưa máu chứa nhiều khí ô-xi và chất dinh dưỡng từ tim đi nuôi các cơ quan của cơ thể, đồng thời nhận khí các-bô-níc và chất thải của các cơ quan rồi trờ về tim.  +Vòng tuần hoàn nhỏ : đưa máu từ tim đến phổi lấy khí ô-xi và thải khí các-bô-níc rồi trở về tim.  - Chỉ vào sơ đồ và trình bày |

----------------------------------------------------------------

**Tiết 3 TOÁN**

**T17. Kiểm tra**

**I. Mục tiêu tiết học :**

- Kỹ năng thực hiện phép cộng, phép trừ các số có ba chữ số ( có nhớ một lần).

Khả năng nhận biết số phần bằng nhau của đơn vị ( dạng1/2, 1/4, 1/3, 1/5).

- Giải được bài toán có một phép tính. Biết tính độ dài đường gấp khúc (trong pham vi các số đã học).

- Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

**II. Chuẩn bị:**

- Nội dung bài kiểm tra, vở kiểm tra.

**III. Các hoạt động dạy- học chủ yếu:**

**Đề bài:** GV chép đề lên bảng:

**Bài 1:** Đặt tính rồi tính:

327 + 416 561 – 244 462 + 354 728 – 456

**Bài 2:**

1. Tô màu 1/ 3 số ô vuông hình A.
2. Tô màu 1/ 4 số ô vuông hình B.

**Hình A Hình B**

**Bài 3:** Mỗi hộp có 4 cái cốc. Hỏi 8 hộp cốc như thế có bao nhiêu cái cốc ?

**Bài 4:** Tính độ dài đường gấp khúc ABCD

B D

5cm 4cm 7cm

A

C

- GV cho hs thu bài. Chấm nhận xét bài.

**Tiết 4 THỦ CÔNG**

**Gấp con ếch (tiết 2)**

I. Mục tiêu tiết học:

- HS biết cách gấp con ếch.

- Gấp được con ếch bằng giấy, nếp gấp tương đối thăng phẳng.

HS khéo tay: Gấp được con ếch bằng giấy. Nếp gấp thẳng, phẳng. Con ếch cân đối

Làm cho con ếch nhảy được.

- GDHS yêu thích sản phẩm làm ra và cẩn thận trong khi làm sản phẩm.

II. Chuẩn bị:

- Mẫu con ếch được gấp bằng giấy có kích thước đủ lớn để HS cả lớp quan sát được.

Tranh quy trình gấp con ếch bằng giấy.

Giấy màu hoặc giấy trắng, kéo thủ công.

- Bút màu đen hoặc bút dạ màu sẫm.

**III. Các hoạt động dạy- học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Kiểm tra bài cũ:**  - Kiểm tra dụng cụ, đồ dùng học tập của HS và nhận xét.  **2. Bài mới**:  **a. Giới thiệu bài:**Giới thiệu bài thông qua mẫu tàu thủy.  ***b. Các hoạt động:***  **\* Hoạt động 1:** *Hướng dẫn HS quan sát và nhận xét.*  - GV giới thiệu mẫu con ếch được gấp bằng giấy và đặt câu hỏi định hướng quan sát – SGV tr.195.  - GV liên hệ thực tế về hình dạng và ích lợi của con ếch – SGV tr.195.  - GV gọi 1 HS lên bảng mở dần tàu thủy mẫu cho đến khi trở lại tờ giấy hình vuông ban đầu.  \* Hoạt động 2: *GV hướng dẫn mẫu:*  ***Bước 1: Gấp, cắt tờ giấy hình vuông:***  - Gọi 1 HS lên bảng thực hiện gấp, cắt tờ giấy thành hình vuông.  - GV nhận xét.  ***Bước 2: Gấp hai chân trước con ếch***  ***Bước 3: Gấp tạo hai chân sau và thân con ếch***  - Gấp tờ giấy hình vuông làm 4 phần bằng nhau để lấy điểm O và 2 đường dấu gấp giữa hình vuông. Mở tờ giấy ra (H.2).  3. Củng cố - dặn dò:  - Yêu cầu HS nhắc lại các bước gấp tàu thủy hai ống khói.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - Nhận xét tiết học. | - Hát tập thể.  - Để dụng cụ, đồ dùng học tập môn thủ công lên bàn.  - Lắng nghe GV giới thiệu.  4 HS gấp tàu thủy 2 ống khói.  Cả lớp quan sát và nhận xét.  - HS quan sát mẫu, trả lời câu hỏi về đặc điểm, hình dáng, lợi ích của con ếch.  - HS lên bảng mở dần hình gấp con ếch. Từ đó HS bắt đầu hình dung được cách gấp con ếch.  - HS quan sát thao tác của GV và tập gấp con ếch theo các bước đã hướng dẫn.  Về nhà tiếp tục tập gấp lại hôm sau học tiếp. |

**-------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**Buổi sáng *Thứ tư ngày 26 tháng 9 năm 2018***

**Tiết 1 TẬP ĐỌC**

**Ông ngoại**

**I. Mục tiêu tiết học :**

- Đọc trôi chảy cả bài. Chú ý đọc đúng các từ khó : cơn nóng, vắng lặng, nhường chỗ, xanh ngắt, lặng lẽ. Biết nghỉ hơi đúng sau mỗi dòng thơ và giữa khổ thơ, biết ngắt nhịp đúng; biết đọc đúng các kiểu câu; bước đầu phân biệt được lời người dẫn chuyện với lời nhân vật.

- Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài: Ông hết lòng chăm lo cho cháu, cháu mãi mãi biết ơn ông - người thầy đầu tiên của cháu trước ngưỡng cửa trường tiểu học.

*\*KNS*: - Kĩ năng giao tiếp : trình bày suy nghĩ; xác định giá trị.

-Giáo dục học sinh yêu quý ông bà, cha mẹ.

**II. Chuẩn bị:**

-Bảng phụ ghi đoạn văn luyện đọc.

-SGK

**III. Các hoạt động dạy- học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ :**  2 HS kể lại câu chuyện *Người mẹ.*  **2. Bài mới**  ***a. Giới thiệu bài***  - GV giới thiệu bài và ghi tên bài lên bảng.  ***b. các hoạt động:***  **\*Hoạt động 1: *Luyện đọc***  *GV đọc bài thơ*  *Hướng dẫn HS luyện đọc, kết hợp giải nghĩa từ*  - Đọc từng câu  + Rút từ khó  - Đọc từng đoạn trước lớp  + Đoạn 1 : Thành phố …… hè phố.  + Đoạn 2 : Năm nay ……thế nào.  + Đoạn 3 : Còn lại  - Hiểu từ mới SGK; tập đặt câu với từ loang lổ ( Chiếc áo của bạn Hoa loang lổ những vết mực )  - Đọc từng đoạn trong nhóm  - Cả lớp đọc ĐT bài văn  **\*Hoạt động 2: *Hướng dẫn tìm hiểu bài***  - YC đọc thầm đoạn 1, trả lời :  + Thành phố sắp vào thu có gì đẹp ?  - YC đọc thành tiếng đoạn 2, trả lời :  + Ông ngoại giúp bạn nhỏ chuẩn bị đi học như thế nào ?  - YC đọc to đoạn 3, trả lời :  + Tìm một hình ảnh đẹp mà em thích trong đoạn ông dẫn cháu đến thăm trường.  - YC đọc đoạn cuối, trả lời :  + Vì sao bạn nhỏ gọi ông ngoại là người thầy đầu tiên ?  **\*Hoạt động 3:  *Luyện đọc lại***  - HD cách đọc:  Thành phố sắp vào thu. // Những cơn gió nóng mùa hè đã *nhường chỗ* / cho luồng không khí *mát dịu* buổi sáng. // Trời *xanh ngắt* trên cao, / xanh như *dòng sông* trong, / trôi *lặng lẽ* / giữa những ngọn cây hè phố. //  - Trước ngưỡng cửa của trường tiểu học, / tôi đã *may mắn* có *ông ngoại* - // thầy giáo *đầu tiên* của tôi. //  ***3. Củng cố - Dặn dò* :**  - Em thấy tình cảm của hai ông cháu trong bài văn này ntn ? | - 2HS nhắc lại tên bài  - Đọc tiếp nối  - Luyện đọc  - Đọc tiếp nối  - 1 HS đọc chú giải.  - Đọc tiếp nối  - ĐT cả lớp  + Không khí mát dịu mỗi sáng; trời xanh ngắt trên cao, xanh như dòng sông trong, trôi lặng lẽ giữa những ngọn cây hè phố.  + Ông dẫn bạn đi mua vở, chọn bút, hướng dẫn bạn cách bọc vở, dán nhãn, pha mực, dạy bạn những chữ cái đầu tiên.  + HS phát biểu :  -Ông chậm rãi nhấn từng nhịp chân trên chiếc xe đạp cũ, đèo bạn nhỏ tới trường.  . Ông dẫn bạn nhỏ lang thang khắp các căn lớp trống trong cái vắng lặng của ngôi trường cuối hè.  + Vì ông dạy bạn những chữ cái đầu tiên, ông là người đầu tiên dẫn bạn đến trường học, nhấc bổng bạn trên tay, cho bạn gõ thử vào chiếc trống trường, nghe tiếng trống trường đầu tiên.  - Các nhóm thi nhau đọc  - Bạn nhỏ trong bài văn có một người ông hết lòng yêu cháu, chăm lo cho cháu. Bạn nhỏ mãi mãi biết ơn ông - người thầy đầu tiên trước ngưỡng cửa nhà trường. |

**Tiết 2 LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

**Từ ngữ về gia đình. Ôn tập câu: Ai là gì?**

**I. Mục tiêu tiết học:**

-Tìm được một số từ ngữ chỉ gộp những người trong gia đình.

-Xếp được các thành ngữ, tục ngữ vào nhóm thích hợp.Đặt được câu theo mẫu Ai là gì ?

- Giáo dục học sinh yêu gia đình.

**II.Chuẩn bị:**

-Bảng phụ viết BT2.

-Xem trước bài học, VBT.

**III.Các hoạt động dạy,học chủ yếu :**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ :**  - Gv đọc 2 Hs làm BT1 và BT3.  - Gv nhận xét bài cũ.  **2. Bài mới**  ***a. Giới thiệu bài***  - GV giới thiệu bài và ghi tên bài lên bảng.  ***b. các hoạt động:***  **\*Hoạt động** **1**: Hướng dẫn các em làm bài tập.  ***. Bài tập 1:***  - Gv cho Hs đọc yêu cầu của bài.  - Gv thảo luận theo từng cặp, viết ra nháp những từ vừa  mới tìm đựơc.  - Gv viết nhanh lên bảng  - Gv chốt lại lời giải đúng.  ***Các từ chỉ gộp những người trong gia đình:***  *ông bà, ông*  *cha, cha ông, cha chú, chú bác, anh chị, chú dì, dì dượng,*  *cô chú, chú cô, cậu mợ, bác cháu, chú cháu, dì cháu, cô*  *cháu, cha mẹ, cha con ……*  **\* Hoạt động 2:** Thảo luận.  ***. Bài tập 2:***  - Gv mời 1 Hs đọc yêu cầu của bài.  - Gv mời 1 Hs lên làm mẫu.  - Gv chia lớp thành 2 nhóm. Thảo luận.  - Gv nhận xét, chốt lại lời giải đúng :  ***+ Cha mẹ đối với con cái:***  c) Con có cha như nhà có nóc.  Con có mẹ như măng ấp bẹ.  ***+ Con cháu đối với ông bà, cha mẹ:***  Con hiền, cháu thảo.  Con cái khôn ngoan, vẻ vang cha mẹ.  ***+ Anh chị đối với nhau:***  Chị ngã em nâng.  Anh em như thể tay chân.  Rách lành đùm bọc, dở hay đỡ đần.  ***. Bài tập 3:***  - Gv mời một Hs đọc yêu cầu đề bài.  - Gv mời 1 Hs làm mẫu.  - Gv cho Hs trao đổi theo từng cặp.  - Gv nhận xét nhanh các câu Hs vừa đặt.  - Gv chốt lại :  ***Câu a)*** : Tuấn là anh của Lan. / Tuấn là người anh biết nhường nhịn em. / Tuấn là đứa con ngoan . / Tuấn là đứa con hiếu thảo…  ***Câu b)***  Bạn nhỏ là cô bé rất ngoan. / Bạn nhỏ là một cô bé rất hiếu thảo. / Bạn nhỏ là đứa cháu rất thương bà.  ***Câu c)*** Bà mẹ là người rất yêu thương con. / Bà mẹ là  người dám làm tất cả vì con. / Bà mẹ là người sẵn sàng hi sinh thân mình vì con ……  ***3. Củng cố - Dặn dò* :**  -Nhận xét tiết học.  Dặn hs hoàn thành bài tập. | - Hs đọc. Cả lớp đọc thầm theo.  - Hs thảo luận nhóm đôi.  - Hs phát biểu ý kiến.  - Hs nhận xét.  - Nhiều Hs đọc lại các từ đúng.  - Hs làm vào VBT.  - Một Hs đọc yêu cầu. Cả lớp đọc thầm.  - 1 Hs lên bảng làm mẫu.  - Đại diện 2 bạn trình bày kết quả trên lớp.  - Hs nhận xét.  - Cả lớp chữa bài trong VBT.  - Một Hs đọc yêu cầu bài:  - Cả lớp đọc thầm.  - Hs trao đổi theo nhóm.  - Hs tiếp nối nhau phát biểu ý kiến.  - Cả lớp làm vào VBT. |

**-----------------------------------------------------------**

**Tiết 3 TOÁN**

**Tiết 18. Bảng nhân 6**

**I. Mục tiêu tiết học:**

- Bước đầu thuộc bảng nhân 6.

- Vận dụng trong giải bài toán có phép nhân.Làm được các BT 1, 2, 3.

- GDHS tính cẩn thận, tự giác làm bài.

**II.Chuẩn bị:**

- 10 tấm bìa mỗi tấm có gắn 6 hình tròn.

Bảng phụ viết sẵn bảng nhân 6 (không ghi kết quả của các phép nhân).

**III.Các hoạt động dạy,học chủ yếu :**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Kiểm tra bài cũ:**  - Gọi HS đọc thuộc bảng nhân 5.  - Nhận xét, chữa bài cho HS.  **2. Bài mới:**  ***a. Giới thiệu bài:*** Nêu mục tiêu, yêu cầu tiết học. Ghi tên bài.  ***b.* Các hoạt động:**  ***Thành lập bảng nhân 6****:*  - GV gắn 1 tấm bìa có 6 hình tròn lên bảng và hỏi: Có mấy hình tròn ?  - 6 hình tròn được lấy mấy lần ?  - 6 được lấy mấy lần ?  - 6 được lấy 1 lần nên ta lập được phép nhân 6 × 1 = 6  - Gắn tiếp 2 tấm bìa lên và hỏi: có 2 tấm bìa, mỗi tấm có 6 hình tròn, vậy 6 hình tròn được lấy mấy lần ?  - Vậy 6 được lấy mấy lần ?  - Hãy lập phép tính tương ứng với 6 được lấy 2 lần ?  - 6 nhân 2 bằng mấy ?  - Yêu cầu HS cả lớp tìm kết quả của các phép nhân còn lại trong bảng nhân 6.  - Yêu cầu HS đọc bảng nhân 6 vừa lập được.  - Xóa dần bảng cho HS đọc thuộc.  - Tổ chức cho HS thi đọc thuộc.  ***\*Hoạt động 2: Luyện tập:***  **Bài 1:** Tính nhẩm:  - Yêu cầu HS nêu yêu cầu của bài tập.  - Yêu cầu HS tự làm, sau đó 2 HS ngồi cạnh nhau đổi vở để kiểm tra.  **Bài 2:** Giải toán:  - Gọi 1 HS đọc đề bài.  + Có tất cả mấy thùng dầu ?  + Mỗi thùng dầu có bao nhiêu lít dầu ?  + Vậy để biết 5 thùng dầu có tất cả bao nhiêu lít dầu ta làm như thế nào ?  **-** Yêu cầu cả lớp làm bài.  - GV nhận xét.  **Bài 3:** Đếm thêm 6 rồi viết số thích hợp vào ô trống:  - Bài toán yêu cầu chúng ta làm gì?  - Số đầu tiên trong dãy là số nào?  - Tiếp sau số 6 là số nào ?  - Tiếp sau số 12 là số nào ?  - Làm sau để biết được là số 18 ?  - GV nhận xét kết quả bài làm của HS.  - Trong dãy số này, mỗi số liền sau đều bằng số đứng ngay trước nó cộng thêm 6.  **3. Củng cố - dặn dò:**  - Nhận xét tiết học.  - Xem lại các BT vừa làm. Chuẩn bị bài mới bài : Luyện tập”. | - Hát vui.  - HS đọc theo yêu cầu.  - Lắng nghe.  - Quan sát hoạt động của GV và trả lời các Câu hỏi: 6 hình tròn.  - 1 lần.  - 1 lần.  - HS đọc cá nhân.  - 2 lần.  - 6 × 2.  - 12.  - Cả lớp đọc đồng thanh, sau đó tự học thuộc bảng nhân 6.  - Đọc bảng nhân.  - Tính nhẩm.  - HS làm vảo vở.  - HS đọc yêu cầu.  + 5 thùng.  + 6 lít.  - Ta lấy 6 nhân 5.  - HS làm vào vở, 1 HS làm bảng lớp.  Tóm tắt:  1 thùng : 6 lít  5 thùng : . . . lít?  Bài giải  5 thùng có số lít là:  6 × 5 = 30 (lít)  Đáp số: 30 lít.  - HS đọc yêu cầu.  - Đếm thêm 6 rồi viết số vào ô trống.  - Số 12.  - Số 6.  - Số 18.  - Lấy 12 + 6.  - HS làm vào vở.  - Lớp nhận xét.  - Nghe giảng.  - Đọc lại dãy số.  - Lắng nghe và thực hiện. |

**---------------------------------------------------------------**

**Tiết 4 LUYỆN VIẾT**

**Bài 3**

**I. Mục tiêu tiết học:**

- HS luyện viết đẹp bài 3, chữ hoa C , trình bày sạch sẽ, rõ ràng, viết đúng chính tả.

- HS hoàn thành bài viết đầy đủ, luyện viết câu, chính tả, viết theo mẫu trang viết kiểu chữ viết đứng, nét đều.

-học sinh ý thức giữ vở sạch, viết chữ đẹp.

**II. Chuẩn bị:**

- Bảng phụ viết sẵn câu văn, câu ca dao.

- Vở luyện viết.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - Kiểm tra vở, đồ dùng hs.  **2. Dạy bài mới:**  ***a. Giới thiệu bài:***  Yêu cầu học sinh đọc bài viết mẫu.  ***b. Các hoạt động:***  **\*Hoạt động 1: Hướng dẫn học sinh luyện viết:**  -Hai, ba HS đọc bài luyện viết.  -GV hỏi HS: Bài học hôm nay là bài nào?.  GV nêu ý nghĩa đoạn thơ.  -HS phát biểu, cả lớp bổ sung ngắn gọn.  -GV kết luận  - HS nêu kỹ thuật viết  **\*Hoạt động 2: *HS viết bài :***  -GV nhắc học sinh ngồi viết ngay ngắn.  -HS viết bài vào vở luyện viết.  -GV nhận xét bài và nhận xét lỗi chung.  -GV tuyên dương những bài HS viết đẹp.  **3. Củng cố, dặn dò:**  -HS nhắc lại lỗi sai và hướng khắc phục của mình. | hs mở vở đọc một lượt  HS đọc câu văn, câu ca dao.  HS phát biểu.  HS lắng nghe.  HS phát biểu cá nhân  HS quan sát và lắng nghe.  HS viết bài nắn nót. |

**Buổi sáng *Thứ năm ngày 27 tháng 9 năm 2018***

**Tiết 1 CHÍNH TẢ**

**Nghe-viết: Ông ngoại**

**I. Mục tiêu tiết học:**

- Nghe – viết đúng bài chính tả, trình bày đúng hình thức văn xuôi.

- Tìm và viết đúng 2 – 3 tiếng có vần oay (BT2), Làm đúng BT3 a /b.

- GDHS ý thức giữ gìn vở sạch chữ đẹp.

**II. Chuẩn bị:**

- Giấy khổ to và bút dạ, bảng phụ viết BT3.

-Vở nháp.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Kiểm tra bài cũ:**  -Viết bảng con: *Thửa ruộng, dạy bảo, mưa rào, giao việc.*  - GV nhận xét, tuyên dương.  **2. Bài mới:**  ***a. Giới thiệu bài:*** Nêu mục tiêu, yêu cầu của tiết học – ghi tên bài.  ***b. Các hoạt động:***  ***Hướng dẫn nghe viết****:*  - GV đọc mẫu đoạn viết.  - Gọi HS 2 – 3 HS đọc lại.  - Đoạn văn có mấy câu?  - Những cữ nào trong bài viết hoa?  *-* HS viết tiếng khó vào bảng con.  - GV đọc từng cụm từ cho HS viết bài vào vở.  *- GV* theo dõi uốn nắn.  *-* GV đọc lại bài cho HS soát lỗi.  *- GV* thu 7 bài và nhận xét.  *\*Hoạt động 2: Hướng dẫn làm bài tập:*  Bài 2: Tìm 3 tiếng có vần *oay:*  - Đọc yêu cầu.  - HD HS làm bài.  - Gọi 3 HS lên bảng làm bài.  - Nhận xét và chữa bài.  Bài 3: Tìm các từ:  a) Chứa tiếng bắt đầu bằng *d, gi hoăc r:*  - Đọc yêu cầu.  *-*  HD HS làm bài.  *-* NX và chữa bài.  **3. Củng cố - dặn dò:**  - GV nhận xét tiết học.  - Dặn dò: Viết lại chữ sai: Chuẩn bị tiết sau viết bài: “*Người lính dũng cảm*”. | - Hát tập thể.  - HS viết bảng con.  - Lắng nghe – nêu tên bài.  - HS lắng nghe.  - HS đọc cả lớp theo dõi.  - Đoạn văn có 3 câu, câu đầu đoạn viết lùi vào 3 ô li.  - Trong, Ông, Tiếng.  - HS nêu: *Vắng lặng, lang thang, loang lổ, trong trẻo,…*  *-* 3 HS lên viết bảng.  - HS viết bài.  - HS đổi vở cho nhau và dùng viết chì để soát lỗi cho nhau.  - HS nộp vở cho GV.  - HS đọc yêu cầu của bài.  - HS làm bài.  - *Loay hoay, lốc xoáy, viết ngoáy, hí hoáy, ngọ ngoạy ….*  - Lớp nhận xét.  - HS đọc yêu cầu.  - HS làm bài.  + Làm cho ai đó việc gì: ***Giúp đỡ.***  + Trái nghĩa với hiền lành: ***dữ.***  + Trái nghĩa với vào***: ra.***  - HS nhận xét, sửa bài.  - Lắng nghe và thực hiện. |

**------------------------------------------------**

**Tiết 2 TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

**Vệ sinh cơ quan tuần hoàn**

**I. Mục tiêu tiết học**:

- Nêu các việc nên làm và không nên làm để bảo vệ và giữ vệ sinh cơ quan tuần hoàn.

- Tập thể dục đều đặn, vui chơi, lao động vừa sức để bảo vệ cơ quan tuần hoàn.

- GDHS các kĩ năng sống: Tìm kiếm và xử lí thông tin; ra quyết định.

**II. Chuẩn bị:**

-Tranh trong SGK.

**III. Các hoạt động dạy- học chủ yếu:**

**1. Kiểm tra bài cũ**

- Tim luôn đập để làm gì ? Nếu tim ngừng đập thì điều gì xảy ra ?

- Tim luôn co bóp để làm gì ?

- Nêu đường đi của máu trong vòng tuần hoàn lớn ?

- Nêu đường đi của máu trong vòng tuần hoàn nhỏ ?

**2. Bài mới**

|  |  |
| --- | --- |
| ***a. Giới thiệu bài***  ***b. Các hoạt động:***  ***\* Hoạt động 1 : Chơi trò chơi vận động*** (12 phút)  - Hướng dẫn chơi trò chơi "Con thỏ"  - YC HS vận động mạnh và đặt câu hỏi :  + So sánh nhịp đập của tim và mạch khi vận động mạnh với khi vận động nhẹ hoặc khi nghỉ ngơi.  \* Kết luận : Khi ta vận động mạnh hoặc lao động chân tay thì nhịp đập của tim và mạch nhanh hơn bình thường. Vì vậy, lao động và vui chơi rất có lợi cho hoạt động của tim mạch. Tuy nhiên, nếu lao động hoặc hoạt động quá sức, tim có thể bị mệt, có hại cho sức khoẻ.  ***3. Hoạt động 2 : Thảo luận nhóm*** (15 phút)  - Phân nhóm và giao nhiệm vụ.  - Yếu cầu quan sát /19 và kết hợp với hiểu biết bản thân để thảo luận các câu hỏi sau :  + Hoạt động nào có lợi cho tim, mạch ? Tại sao không nên luyện tập và lao động quá sức ?  + Theo bạn những trạng thái cảm xúc nào dưới đây có thể làm cho tim đập mạnh hơn ?  . Khi quá vui.  . Lúc hồi hộp, xúc động mạnh.  . Lúc tức giận.  . Thư giãn.  + Tại sao chúng ta không nên mặc quần áo, đi giày dép quá chật ?  + Kể tên một số thức ăn, đồ uống…… giúp bảo vệ tim mạch và tên những thức ăn, đồ uống …. Làm tăng huyết áp, gây xơ vữa động mạch.  \* Kết luận :  - Tập thể dục thể thao, đi bộ …… có lợi cho tim mạch. Tuy nhiên, vận động hoặc lao động quá sức sẽ không có lợi cho tim mạch.  - Cuộc sống vui vẻ, thư thái, tránh những xúc động mạnh hay tức giận, .. sẽ giúp cơ quan tuần hoàn hoạt động vừa phải, nhịp nhàng, tránh được tăng huyết áp và những cơn co, thắt tim đột ngột có thể gây nguy hiểm đến tính mạng.  - Các loại thức ăn : các loại rau, các loại quả, thịt bò, thịt gà, thịt lợn, cá, lạc, vừng … đều có lợi cho tim mạch. Các thức ăn chứa nhiều chất béo như mỡ động vật, các chất kích thích như rượu, thuốc lá, ma tuý…… làm tăng huyết áp gây xơ vữa động mạch.  ***3. Củng cố - dặn dò:***  - Gv nhận xét tiết học.  - HS về học bài và chuẩn bị bài 9 SGK. | - Cả lớp cùng chơi trò chơi  - Tim đập mạnh hơn và mạch cũng đập mạnh hơn.  - HSTL  . Lúc hồi hộp, xúc động mạnh  . Lúc tức giận  + Vì làm cho ta khó chịu.  + Các loại thức ăn giúp bảo vệ tim mạch : các loại rau, các loại quả, thịt bò, thịt gà, thịt lợn, cá, lạc, vừng. Các thức ăn chứa nhiều chất béo như mỡ động vật, các chất kích thích như rượu, thuốc lá, ma tuý…… làm tăng huyết áp gây xơ vữa động mạch. |

**-------------------------------------------------------------**

**Tiết 3 TOÁN**

**Luyện tập**

**I. Mục tiêu tiết học:**

- Thuộc bảng nhân 6 và vận dụng được trong tính giá trị biểu thức và trong giải toán.

- Làm được các BT: 1, 2, 3, 4.

- GDHS tính cẩn thận, tự giác làm bài.

**II. Chuẩn bị:**

- Viết sẵn nội dung bài tập 4, 5 lên bảng.

- SGK, Vở bt.

**III. Các hoạt động dạy- học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Kiểm tra bài cũ:**  - Gọi HS đọc thuộc bảng nhân 6.  - Gọi HS lên bảng làm bài tập 1, 2/24.  - Nhận xét, chữa bài cho HS.  2. **Bài mới:**  ***a.* Giới thiệu bài*:*** Nêu mục tiêu, yêu cầu tiết học. Ghi tên bài.  ***b*. Các hoạt động*:***  **\*Hoạt động 1: *Hướng dẫn làm bài****:*  **Bài 1**: Tính nhẩm:  - Gọi HS đọc yêu cầu.  - Cho HS làm miệng trả lời nhanh.  - Cho HS làm bài vào bảng.  - GV nhận xét.  - Các em có nhận xét gì về kết quả, các thừa số, thứ tự của các thừa số trong 2 phép tính nhân 6 x 2 và 2 x 6.  - Kết luận: Khi đổi chỗ các thừa số của phép nhân thì tích không thay đổi.  **Bài 2:** Tính:  - Bài tập yêu cầu chúng ta làm gì?  - Hướng dẫn HS làm bài.  - Yêu cầu HS làm bài.  - GV nhận xét, chữa bài.  - Kết luận: Khi thực hiện giá trị của 1 biểu thức có cả phép nhân và phép cộng, ta thực hiện phép nhân trước, sau đó lấy kết quả của phép nhân cộng với số kia.  **Bài 3:** Giải toán:  - Gọi 1 HS đọc yêu cầu của BT.  - GV hướng dẫn HS làm bài  - GV theo dõi, giúp đỡ HS yếu.  - GV nhận xét.  **Bài 4:** Viết số thích hợp vào chỗ chấm:  - GV treo bảng phụ ghi sẵn BT4.  - Gọi HS đọc yêu cầu.  - Yêu cầu cả lớp đọc và tìm đặc điểm của dãy số này.  - Mỗi số trong dãy số này bằng số đứng ngay trước nó cộng với mấy ?  - Yêu cầu HS làm bài.  - GV nhận xét.  **3.Củng cố - dặn dò:**  - Khi đổi chỗ các thừa số của phép nhân thì tích thế nào?  - Gọi HS nhắc lại cách tính giá trị của 1 biểu thức.  - GV nhận xét tiết học. | * - HS thực hiện yêu cầu. * - HS đọc bài và làm bài.   - HS trả lời miệng.  - Lắng nghe và thực hiện.  - HS đọc yêu cầu.  a) 6 x 5 = ***30*** 6 x 10 = ***60*** 6 x 2 = ***12***  6 x 7 = ***42*** 6 x 8 = ***48*** 6 x 3 = ***18***  6 x 9 = ***54*** 6 x 6 = ***36***  6 x 4 = ***24***  b) 6 x 2 = *12* 3 x 6 = *18*  6 x 5 = *30*  2 x 6 = *12* 6 x 3 = *18*  5 x 6 = *30*  - Lớp nhận xét.  - 2 phép tính này cùng bằng 12, có các thừa số giống nhau nhưng thứ tự khác nhau : 2 x6 và 6 x 2.  - Lắng nghe và ghi nhớ. 2 -3 HS nhắc lại.  - Đọc yêu cầu của bài.  - Tính.  ***6 x 9*** + 6 = 54 + 6 = ***60***  ***6 x 5*** + 29 = 30 + 29 = ***59***  ***6 x 6*** + 6 = 36 + 6 = ***42***  - HS làm vào bảng con, HS lên bảng làm.  - Cho vài HS nhắc lại.  - HS đọc yêu cầu.  Tóm tắt  1 HS: 6 quyển vở  4 HS: … quyển vở ?  Bài giải  Bốn HS mua số quyển vở là:  6 × 4 = 24 (quyển vở)  Đáp số: 24 quyển vở.  - HS quan sát.  - Đọc yêu cầu.  - HS trả lời.  - Mỗi số liền sau bằng số liền trước cộng thêm 8 đơn vị.  - HS làm bài.  a) 12, 18, 24, ***30, 36, 42, 48.***  b) 18, 21, 24, ***27, 30, 33, 36.***  ***-*** HS nhận xét.  - HS trả lời.  - Nhân chia trước cộng trừ sau.  - Lắng nghe và thực hiện. |

**--------------------------------------------------------**

**Tiết 4 LUYỆN TẬP THỰC HÀNH**

**Học ATGT. Bài 3**

*(Dạy theo tài liệu có sẵn)*

**Buổi chiều**

**Tiết 1 TẬP VIẾT**

**Ôn chữ hoa : C**

**I. Mục tiêu tiết học:**

- Viết đúng chữ hoa C (1 dòng), L, N (1 dòng)

- viết đúng tên riêng Cửu Long (1 dòng), và câu ứng dụng: Công cha … trong nguồn chảy ra ( 1 lần) bằng chữ cở nhỏ.

- GDHS có ý thức rèn luyện viết chữ và giữ gìn vở sạch chữ đẹp.

**II. Chuẩn bị:**

- Mẫu chữ hoa C, L, T, S, tên riêng và câu ứng dụng viết sẵn trên bảng lớp.

**III. Các hoạt động dạy- học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Kiểm tra bài cũ:**  - Gọi HS đọc thuộc lòng từ và câu ứng dụng đã học ở tiết trước, 1 HS lên bảng viết từ ứng dụng Bố Hạ.  - GV nhận xét, đánh giá.  **2. Bài mới:**  ***a. Giới thiệu bài:*** Nêu mục tiêu, yêu cầu của tiết học.  ***b.*  *Các hoạt động*:**  **\*Hoạt động 1: Hướng dẫn** **viết trên bảng con:**  *-* YC HS tìm chữ hoa trong bài.  - Chữ C gồm có mấy nét ?  - Nêu độ cao của các chữ hoa ?  - GV viết mẫu trên bảng lớp, nhắc lại cách viết từng chữ.  - Yêu cầu HS viết bảng con.  \*Hoạt động 2: *Hướng dẫn viết từ ứng dụng:*  - Yêu cầu HS đọc: Cửu Long.  *- GV*: *Cửu Long là dòng sônglớn nhất nước ta, chảy qua nhiều tỉnh ở Nam Bộ*.  - GV viết mẫu.  - Yêu cầu HS viết bảng.  \*Hoạt động 3: *Luyện viết câu ứng dụng:*  *-* Gọi HS đọc câu ứng dụng.  - Giúp HS hiểu: *Công ơn của cha mẹ rất lớn lao..*  *-* GV viết mẫu trên bảng lớp.  - GV nhắc lại tư thế ngồi viết.  - Yêu cầu HS viết vào vở.  - Kiểm tra và giúp đỡ HS chậm.  *-* GV thu 7 bài và nhận xét.  3. Củng cố - dặn dò:  - Nhận xét giờ học.  - Dặn dò HS về nhà hoàn thành bài viết và học thuộc câu ứng dụng. Chuẩn bị tiết sau. | - Hát tập thể.  - HS thực hiện yêu cầu.  - HS đọc tên bài.  - HS quan sát các mẫu chữ hoa và nêu quy trình viết.  - Gồm 2 nét.  - Cao 2,5 li.  - HS theo dõi.  - Lớp viết bảng con.  - HS đọc từ ứng dụng.  - HS lắng nghe.  - Quan sát GV viết mẫu.  - 3 HS lên bảng viết, cả lớp viết vào bảng con.  - HS đọc.  *Công cha như núi ngất trời*/ *Nghĩa mẹ như nước ngời ngời biển đông*  - Quan sát cách viết.  - HS lắng nghe.  - HS viết vào vở.  - Lắng nghe và thực hiện. |

**------------------------------------------------------------------**

**Tiết 2 TOÁN\***

**Ôn tập bảng nhân**

**I. Mục tiêu tiết học:**

- Học sinh ôn tập bảng nhân đã học. Giải bài toán có lời văn. Biết đặt tính rồi tính kết quả phép cộng và trừ và chu vi hình tam giác ABC.

- Rèn kỹ năng tính chính xác.

- Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

**II. Chuẩn bị:**

- Các bài tập ôn luyện. Phiếu học tập. Bảng phụ.

**III. Các hoạt động dạy- học**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - Đặt tính rồi tính:  324 + 168 476 + 205 91 + 66  - Cho HS làm bảng lớp.  - Yêu cầu nêu cách thực hiện.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **2. Bài mới:**  ***a. Giới thiệu bài:*** Để thực hiện phép trừ chính xác hơn hôm nay lớp các em thực hành một số bài tập về phép trừ - cộng, nhân và chia.  ***b.Các hoạt động:***  ***\*HĐ 1: Hướng dẫn làm bài****:*  **Bài 1:** Tính nhẩm:  3 x 2 = 4 x 5 = 3 x 6 =  4 x 6 = 3 x 7 = 2 x 9 =  3 x 10 = 4 x 8 = 4 x 4 =  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2:**  - Gọi 1 em đọc yêu cầu đề bài.  - GV yêu cầu HS làm bài vào VBT.  - GV nhận xét.  **Bài 3:**  - Yêu cầu đọc đề bài.  - Bài toán yêu cầu làm gì?  A  B  C  20cm  20cm  20cm  - Yêu cầu HS làm vào tập.  - GV nhận xét.  **3. Củng cố- dặn dò:**  - Nhận xét tiết học. Gọi 2 hs đọc bảng nhân 2,3,4  - Về nhà ôn lại bảng nhân, chia. | - HS chuẩn bị theo yêu cầu.  - Làm bảng con.  324 476 91  +  +  +  168 205 66  **492 681 157**  - HS nêu cách thực hiện.  - Lớp nhận xét.  - Lắng nghe.  - HS đọc bài. Làm vào vở.  - HS khác đọc kết quả, nhận xét  - Đọc yêu cầu.  - Làm bài:  a) 513 b) 647 c) 174 d) 329  -  +  -  +  268 319 265 173   1. **328 439 156**   - Lớp nhận xét.  - HS trả lời theo quan sát.  - Đọc đề.  - Tính chu vi hình tam giác ABC  (bằng hai cách).  - HS làm bài.  Bài giải  *Cách 1:* Chu vi hình tam giác ABC:  200 + 200 + 200 = 600 (cm)  *Cách 2:* 200 x 3 = 600 (cm)  Đáp số: **600 cm**  - Lắng nghe và thực hiện. |

**----------------------------------------------------------------**

**Tiết 3 TIẾNG VIỆT\***

**Hoàn thành bài tập viết tuần 3,4**

**I. Mục tiêu tiết dạy :**

- Viết đúng chữ hoa *B, C.* Các câu ứng dụng. Hoàn thành bài viết tuần 3,4.

- Hiểu ý nghĩa câu ứng dụng trong bài.

- GDHS rèn chữ viết đúng đẹp, biết giữ vở sạch.

**II. Chuẩn bị:**

- Mẫu chữ viết hoa L mẫu chữ viết hoa về tên riêng Âu Lạc trên dòng kẻ li

- Vở tập viết.

**III. Các hoạt động dạy học, chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  ***-*** KT bài viết ở nhà của HS  - Giáo viên nhận xét đánh giá  **2. Bài mới :**  **a. Giới thiệu bài:**  **b. Các hoạt động:**  **\*Hoạt động 1: *Hướng dẫn viết trong bảng con :***  - Hướng dẫn học sinh hiểu nội dung câu tục ngữ  - Câu tục ngữ khuyên chúng ta điều gì?  - Yêu cầu luyện viết những tiếng có chữ hoa.  **\*Hoạt động 2: *Hướng dẫn viết vào vở :***  - Nêu yêu cầu: viết chữ C, N :1 dòng cỡ nhỏ.  - Viết tên riêng: 2 dòng cỡ nhỏ.  - Viết câu tục ngữ 2 lần.  - Nhắc nhớ HS về tư thế ngồi viết, cách viết các con chữ và câu ứng dụng đúng mẫu  - Chấm từ 5- 7 bài học sinh  - Nhận xét để cả lớp rút kinh nghiệm.  **3. Củng cố - dặn dò:**  - Yêu cầu học sinh nhắc lại cách viết chữ hoa và câu ứng dụng.  - Nhận xét đánh giá tiết học. | - Hai em lên bảng, cả lớp viết bảng con .  - Học sinh nhận xét.  - Lớp theo dõi giáo viên giới thiệu  - Lớp theo dõi và cùng thực hiện viết vào bảng con .  - Luyện viết từ ứng dụng vào bảng con  - 2 HS đọc câu ứng dụng.  - HS tập viết trên bảng con  - Lớp thực hành viết vào vở theo hướng dẫn của giáo viên *(Chữ mẫu ở vở tập viết)*  - Nêu lại các yêu cầu tập viết chữ hoa và danh từ riêng |

**Buổi sáng *Thứ sáu ngày 28 tháng 9 năm 2018***

**Tiết 1 TẬP LÀM VĂN**

**Nghe –kể: Dại gì mà đổi. Điền vào giấy tờ in sẵn**

**I. Mục tiêu tiết học:**

- Nghe – kể lại được câu chuyện Dại gì mà đổi (BT1).

- GSHS kĩ năng giao tiếp, xử lí thông tin.

- Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

**II. Chuẩn bị:**

- Tranh minh họa SGK, Viết 3 câu hỏi trong SGK làm điểm tựa để HS kể chuyện.

**III. Các hoạt động dạy học, chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1.*Kiểm tra bài cũ:**  - Hãy kể về gia đình của mình với 1 người bạn mới quen.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **2. Bài mới:**  ***a. Giới thiệu bài****:* Nêu mục tiêu, yêu cầu của tiết học – ghi tên bài.  ***b. Các hoạt động:***  ***\*HĐ 1: Hướng dẫn làm bài****:*  Bài 1: Nghe và kể lại câu chuyện Dại gì mà đổi.  - Yêu cầu HS đọc yêu cầu.  *- Yêu cầu quan sát tranh minh hòa SGK, đọc thầm các gợi ý.*  *- GV kể chuyện (giọng vui, chậm rãi).*.  - Kể xong lần 1, hỏi HS (theo các câu hỏi):  + Vì sao mẹ dọa đổi cậu bé?  + Cậu bé trả lời mẹ như thế nào?  + Vì sao cậu bé nghĩ như vậy ?  - GV kể lần 2.  - Yêu cầu HS tập kể trong nhóm.  - Truyện này buồn cười ở điểm nào ?  - Bình chọn những HS kể đúng, kể hay nhất, hiểu chuyện nhất.  - GV nhận xét.  **3. Củng cố - dặn dò:**  - GV nhận xét tiết học. Dặn dò HS về nhà kể câu chuyện này cho người thân nghe.  - Chuẩn bị bài sau. | - HS thực hiện.  - Lắng nghe – nêu tên bài.  - 1 HS đọc yêu cầu.  - Đọc yêu cầu.  - Quan sát tranh và đọc thầm gợi ý.  - HS lắng nghe để nắm nội dung câu chuyện.  + Vì cậu rất nghịch.  + Mẹ sẽ chẳng đổi được đâu.  + Cậu cho là không ai muốn đổi một đứa con ngoan lấy một đứa con nghịch ngợm.  - HS nghe kể lần 2.  - Nhìn bảng các câu gợi ý, tập kể lại nội dung câu chuyện theo các bước sau:  + Lần 1: HS khá giỏi.  + Lần 2: Các HS khác thi kể.  - Truyện buồn cười vì cậu bé nghịch ngơm mới 4 tuổi cũng biết rằng không ai muốn đổi một đứa con ngoan lấy một đứa con nghịch ngợm.  - HS bình chọn nhóm kể hay.  - Lắng nghe.  - HS về nhà kể lại câu chuyện *Dại gì mà đổi* cho người thân nghe. |

**-----------------------------------------------------------------**

**Tiết 2 ĐẠO ĐỨC**

**Giữ lời hứa (tiết 2)**

**I. Mục tiêu tiết học:**

- HS biết vận dụng các kiến thức đã học để làm các bài tập.

- GDHS biết giữ và thực hiện lời hứa, các kĩ năng sống: Tự mình có khả năng thực hiện lời hứa; KN thương lượng với người khác; KN đảm nhận trách nhiệm về việc làm của mình.

- Giáo dục học sinh yêu quý bạn bè.

**II. Chuẩn bị:**

**-**Vở BT3; tranh ảnh (sgk ), phiếu học tập.

**III. Các hoạt động dạy- học**

**1. Kiểm tra bài cũ**:

- Bác Hồ còn có những tên gọi nào khác ?

- Bác đã có công lao to lớn như thế nào đối với đất nước ta, dân tộc ta ?

**2. Bài mới**

|  |  |
| --- | --- |
| ***a. Giới thiệu bài***  - Nêu MĐ, YC tiết học và ghi tên bài lên bảng.  **b. Các hoạt động:**  ***\* Hoạt động 1:*** Thảo luận theo nhóm hai người  - Phân nhóm, phát phiếu giao việc : Thực hiện các tình huống VBT, mỗi nhóm 1 tình huống.  \* Kết luận :  - Các việc làm a, d là giữ lời hứa  - Các việc làm b, c là không giữ lời hứa  ***\* Hoạt động 2 :* *Đóng vai***  - Chia nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm đóng vai.  - Trao đổi, thảo luận :  + Em có đồng tình với cách ứng xử của nhóm vừa trình bày không ? Vì sao ?  +Theo em, có cách giải quyết nào khác tốt hơn không?  \* ***KL*** : Em cần xin lỗi bạn, giải thích lí do và khuyên bạn không nên làm điều sai trái.  ***\* Hoạt động 3 :* *Bày tỏ ý kiến***  - Lần lượt nêu từng ý kiến ở VBT  \* Kết luận : Đồng tình với các ý kiến b, d, đ ; không đồng tình với ý kiến a, c, e  **3. Củng cố - Dặn dò**  - Gv nhận xét, đánh giá tiết học.  - HS về học bài và chuẩn bị bài 3: *Tự làm lấy việc làm của mình.* | - HS nhắc lại tên bài.  - Các nhóm thảo luận  - Trình bày kết quả thảo luận  - Thảo luận đóng vai  - Các nhóm lên đóng vai  - Các em bày tỏ ý kiến của mình và giải thích |

**----------------------------------------------------------**

**Tiết 4 SINH HOẠT**

**Tuần 4**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

GVCN giúp HS và tập thể lớp:

-Thấy được các ưu điểm tồn tại của các hoạt động trong tuần .

- Biết thảo luận tìm ra biện pháp, phương hướng khắc phục những hạn chế, khó khăn và tồn tại nhằm xây dựng tập thể đoàn kết, tự quản.

- Giáo dục học sinh tính tự giác.

**II. Chuẩn bị:**

CTHĐTQ và các ban tổng hợp sơ kết tuần.

**III. Các hoạt động dạy- học chủ yếu**

**1) §¸nh gi¸ c¸c ho¹t ®éng tuÇn qua:**

- Đi học chuyên cần , ........................................................................................................................................................................................................................................................................

- Vệ sinh cá nhân ........................................................................................................................................................................................................................................................................

- Ý thức học tập, nền nếp học tập:.......................................................................................................

.....................................................................................................................................

**2) Kế hoạch tuần tới:**

- Duy trì tốt nề nếp qui định của trường, lớp.

- Thực hiện tốt công tác vệ sinh.

Tuyên dương..............................................................................................................

Phê bình............................................................

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **BGH duyệt** | **Tổ CM duyệt ngày**…… **/ /2018**   |  | | --- | |  | |  | |  | |  | |